

HỢP TÁC VĂN HÓA, GIÁO DỤC TRUNG QUỐC - ASEAN GIAI ĐOẠN 2011 – 2020

CHINA - ASEAN CULTURAL AND EDUCATIONAL COOPERATION IN THE PERIOD OF 2011 - 2020

Nguyễn Thị Ngọc Anh, Đỗ Thị Ngọc Cẩm*

Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng, Việt Nam¹

*Tác giả liên hệ / Corresponding author: ngcam281@gmail.com

(Nhận bài / Received: 15/3/2024; Sửa bài / Revised: 06/5/2024; Chấp nhận đăng / Accepted: 08/5/2024)

Tóm tắt - Năm 1991, ASEAN và Trung Quốc đã trở thành đối tác đối thoại của nhau. Trong những năm qua, quan hệ hợp tác giữa ASEAN và Trung Quốc đã từng bước phát triển trên nhiều lĩnh vực khác nhau, không chỉ giới hạn trong lĩnh vực kinh tế, ngoại giao mà còn mở rộng sang nhiều lĩnh vực khác như văn hoá, giáo dục, du lịch... Do đó, việc nghiên cứu thực trạng hợp tác văn hóa, giáo dục giữa ASEAN với Trung Quốc để có những biện pháp thúc đẩy sự phát triển mạnh hơn nữa mối quan hệ này có ý nghĩa quan trọng. Bài viết này tập trung phân tích bối cảnh, các nhân tố tác động và thực tiễn triển khai hoạt động hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN giai đoạn 2011 – 2020. Từ đó, bài viết đưa ra đánh giá kết quả và hạn chế của quá trình hợp tác văn hóa, giáo dục này.

Từ khóa - Hợp tác; văn hóa; giáo dục; Trung Quốc; ASEAN

1. Đặt vấn đề

Trong những năm qua, quan hệ hợp tác giữa ASEAN và Trung Quốc đã từng bước phát triển trên nhiều lĩnh vực khác nhau, cùng nhau thiết lập và củng cố mối quan hệ song phương, đem lại lợi ích không chỉ cho nhân dân các nước ASEAN, nhân dân Trung Quốc mà còn đóng góp to lớn cho hòa bình, ổn định và phát triển của khu vực và thế giới. Hợp tác văn hóa, giáo dục đóng vai trò quan trọng trong hợp tác Trung Quốc - ASEAN. Trong đó, trao đổi, hợp tác giữa hai bên trong lĩnh vực giáo dục đã đạt được sự công nhận lẫn nhau về trình độ giáo dục đại học, cùng nhau xây dựng các chương trình giáo dục nghề nghiệp và trao đổi thanh niên phong phú, đa dạng. Đối với hợp tác văn hóa, công nghiệp văn hóa đóng vai trò quan trọng và chiếm tỷ trọng ngày càng tăng trong cơ cấu bố trí công nghiệp của Trung Quốc và các nước ASEAN, nâng cao chất lượng và hiệu quả, đồng thời nâng cao sức mạnh mềm của các nước tham gia hợp tác.

2. Sơ lược quan hệ hợp tác Trung Quốc – ASEAN

Ra đời vào năm 1967, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã sớm thể hiện quan điểm cởi mở về quan hệ đối ngoại [1]. Tháng 7 - 1991, Trung Quốc và ASEAN khởi động quá trình đối thoại, đánh dấu bằng sự tham dự của Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc tại lễ khai mạc Hội nghị Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN (AMM) lần thứ 24. Năm 1996, Trung Quốc trở thành đối tác đối thoại đầy đủ của ASEAN. Năm 1997, Hội nghị cấp cao không chính thức ASEAN - Trung Quốc lần 15 đầu tiên được tổ chức tại Kuala

Abstract - In 1991, ASEAN and China became dialogue partners. Over the past years, the cooperative relationship between ASEAN and China has gradually developed in many different fields, not only limited to the economic and diplomatic fields but also expanded to many other fields such as culture, education, tourism... Therefore, studying the current status of cultural and educational cooperation between ASEAN and China to take measures to promote further development of this relationship is of great significance. This article focuses on analyzing the context, influencing factors, and practices of implementing cultural and educational cooperation activities between China and ASEAN in the period 2011 - 2020. From there, the article provides an assessment of the results and limitations of this cultural and educational cooperation process.

Key words - Cooperate; culture; education; China; ASEAN

Lumpur, Malaysia, trong đó lãnh đạo hai bên đã công bố quyết định thiết lập quan hệ đối tác láng giềng tốt đẹp và tin cậy lẫn nhau theo định hướng thế kỷ 21 giữa ASEAN và Trung Quốc. Năm 2003, trong số tất cả các đối tác đối thoại của ASEAN, Trung Quốc đi đầu trong việc tham gia Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác ở Đông Nam Á. Hai bên quyết định nâng cấp quan hệ ASEAN - Trung Quốc lên tầm đối tác chiến lược vì hòa bình và thịnh vượng [2].

Để tiếp thêm động lực và có kế hoạch cụ thể cho hoạt động hợp tác cho hai bên, ASEAN và Trung Quốc đã xây dựng và thông qua một loạt các chính sách như Tầm nhìn Đối tác Chiến lược ASEAN - Trung Quốc 2030, Kế hoạch hành động 5 năm theo từng giai đoạn nhằm thực hiện Tuyên bố chung về quan hệ đối tác chiến lược ASEAN - Trung Quốc vì hòa bình và thịnh vượng (2010 - 2015, 2016 - 2020, 2021-2025), Phối hợp Sáng kiến Vành đai và Con đường, Kế hoạch tổng thể về Kết nối ASEAN 2025, ... (ASEAN-China Centre, 2020). Đồng thời cũng xác định dấu mốc các năm hợp tác như Năm Giao lưu Văn hóa ASEAN - Trung Quốc (2014), Năm trao đổi giáo dục ASEAN - Trung Quốc (2016), Năm Hợp tác Du lịch ASEAN - Trung Quốc (2017), ... [2].

ASEAN và Trung Quốc đã thiết lập nhiều cơ chế đối thoại và hợp tác, chủ yếu bao gồm các hội nghị thượng đỉnh, hội nghị bộ trưởng ngoại giao, hội nghị cấp bộ trưởng, hội nghị quan chức cấp cao, ... [2].

Để thúc đẩy hợp tác, tổ chức các hoạt động tổ chức hợp tác, ASEAN và Trung Quốc đã thống nhất xây dựng

¹ The University of Danang - University of Foreign Languages Studies, Vietnam (Nguyen Thi Ngoc Anh, Do Thi Ngoc Cam)

và kết hợp với một số Trung tâm, Tổ chức. Ví dụ, Trung tâm ASEAN - Trung Quốc (ACC) là một trung tâm quan trọng trong việc kết nối, tổ chức và xử lý các vấn đề trong hợp tác Trung Quốc - ASEAN. ASEAN và Trung Quốc đã duy trì sự phối hợp, hợp tác chặt chẽ trong các vấn đề quốc tế và khu vực trong suốt thời gian qua. Trung Quốc kiên quyết ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN trong hợp tác khu vực và ủng hộ ASEAN đóng vai trò lớn hơn trong việc phát triển cấu trúc khu vực cởi mở và toàn diện. Cả hai bên đã cùng nỗ lực thúc đẩy sự phát triển lành mạnh của hợp tác khu vực ở Đông Á và đang ứng phó với những thách thức hiện có và tiềm ẩn trong khu vực. Hai bên cũng duy trì liên lạc và hợp tác tốt trong các cơ chế hợp tác ASEAN - Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc (ASEAN+3), Cấp cao Đông Á, Diễn đàn khu vực ASEAN, Đối thoại hợp tác châu Á, APEC... [2]. Mặc dù, còn tồn tại hạn chế và thách thức, song mối quan hệ giữa ASEAN và Trung Quốc không ngừng lớn mạnh và những hợp tác thực chất giữa hai bên đã và đang mang lại nhiều lợi ích thiết thực cho cả hai bên.

3. Các nhân tố ảnh hưởng đến hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN

3.1. Bối cảnh thế giới

Thứ nhất, xu thế hợp tác quốc tế gia tăng. Nền chính trị thế giới đã có sự vận động chuyển dịch quyền lực từ phương Tây sang phương Đông, và những đấu tranh giữa hình thái đơn cực, đa trung tâm và đa cực với mâu thuẫn giữa các cường quốc ngày càng tăng. Trước hết “các nước đang và sẽ chuyển từ đối đầu sang đối thoại, hoà hoãn, bình thường hoá, đa dạng hóa và đa phương hóa quan hệ quốc tế phù hợp với xu thế hòa dịu trên quy mô thế giới” đã tác động thuận lợi đến quan hệ song phương trên các lĩnh vực, trong đó có văn hóa, giáo dục [3]. Ví dụ, Mỹ muốn thông qua quan hệ với ASEAN để quay trở lại khu vực châu Á - Thái Bình Dương và Đông Nam Á, kiềm chế sự “trỗi dậy” của Trung Quốc, ngăn chặn Trung Quốc thiết lập phạm vi ảnh hưởng độc quyền trong khu vực. Trong khi đó, Trung Quốc muốn đưa khu vực Đông Nam Á trở thành vùng đệm địa - chính trị, phụ thuộc chặt chẽ hơn vào Trung Quốc để ngăn chặn sự phong tỏa, can dự của Mỹ, đồng thời tạo đà vươn ra thế giới. Trước tình hình đó, ASEAN đã kiên trì với lập trường trung lập, một mặt tăng cường quan hệ với Mỹ, một mặt khác lại tăng cường hợp tác Trung Quốc. Đây là tranh thủ thời cơ để củng cố vị thế của ASEAN theo cách tiếp cận mềm mỏng, tránh “làm nóng” xung đột ở khu vực và thế giới.

Tiếp theo, sự ảnh hưởng của cách mạng công nghiệp 4.0, sự phát triển của công nghệ truyền thông đã tạo điều kiện cho các nội dung truyền thông lưu thông nhanh chóng và dễ dàng trên phạm vi toàn cầu. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ hiện đại phát triển mạnh mẽ đã tác động đến mọi quốc gia và đề thích nghi với tình hình, các nước lớn nhỏ đều phải điều chỉnh chính sách đối ngoại phù hợp. Toàn cầu hóa về văn hóa, giáo dục, nhất là giáo dục đại học là xu thế khách quan, thiết yếu và sống còn trong chiến lược phát triển của mỗi quốc gia. Trong một thế giới không ngừng biến đổi, nhiệm vụ của nền giáo dục nói chung, giáo dục đại học nói riêng là cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao để thích ứng, tồn tại và phát triển. Muốn hoàn

thành tốt nhiệm vụ đó, các quốc gia trên thế giới nói chung, khu vực Đông Nam Á nói riêng cần phải chính sách đối ngoại phù hợp, tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế dưới nhiều hình thức khác nhau để tiếp cận nền văn hóa, giáo dục đa dạng và hiện đại.

Thứ hai, xu thế cạnh tranh chiến lược hợp tác về văn hóa, giáo dục giữa các nước lớn ở Đông Nam Á. Sự vươn lên mạnh mẽ của các nền kinh tế ở châu Á – Thái Bình Dương cùng với sự phát triển năng động, nguồn nhân lực dồi dào, thị trường sản xuất và tiêu thụ tiềm năng đã khiến cho khu vực này mà đặc biệt là Đông Nam Á cùng với ASEAN giờ đây trở thành trung tâm chiến lược trong chính sách đối ngoại của bất kỳ nước lớn nào trong khu vực và trên thế giới. Cuộc đua tranh giành tầm ảnh hưởng đối với khu vực này 19 trở nên nóng hơn bao giờ hết trong những năm gần đây. Cạnh tranh về chiến lược hợp tác văn hóa, giáo dục đang nổi lên trong bức tranh tổng thể cạnh tranh chiến lược của các nước lớn ở Đông Nam Á.

Thứ ba, sự trỗi dậy của các nguy cơ an ninh phi truyền thống đòi hỏi tăng cường hợp tác văn hóa – giáo dục. Sự trỗi dậy của các tổ chức tội phạm quốc tế, như các mạng lưới khủng bố, băng đảng ma tuý, buôn người, và cướp biển, là mối nguy an ninh to lớn đối với bất kỳ quốc gia nào, dù là siêu cường hay quốc gia kém phát triển. Sự hợp tác văn hoá, giáo dục sẽ giúp không chỉ giảm thiểu nguy cơ đối với từng nước từ các vấn đề trên mà còn giúp hạn chế nguy cơ xung đột vì các vấn đề này.

3.2. Bối cảnh khu vực

Thứ nhất, sự gia tăng vai trò của ASEAN. Từ sau chiến tranh Lạnh đến nay, ASEAN đã dần trở thành hạt nhân và đóng vai trò “trung tâm” trong các cơ chế, cấu trúc an ninh, hợp tác khu vực ở châu Á – Thái Bình Dương nhằm giải quyết các vấn đề, các thách thức đặt ra ở cấp độ khu vực và phần nào đó là cả các thách thức an ninh phi truyền thống toàn cầu. Cùng với đó, ASEAN cũng rất tích cực tham gia vào các tổ chức đa phương và thể hiện vai trò dẫn dắt trên hầu hết các lĩnh vực an ninh, chính trị, kinh tế, ... Có thể thấy, ASEAN dần cho thấy tầm quan trọng đang lên của khối này trong các cơ chế hợp tác đa phương cũng như sự gia tăng vai trò của ASEAN khiến các nước lớn đều quan tâm tới việc phát triển hợp tác với ASEAN, trong đó có Trung Quốc.

Thứ hai, sự gắn gũi về mặt địa lý - lịch sử tạo điều kiện thuận lợi hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN. Sự gắn gũi về địa lý quy định khả năng ảnh hưởng lẫn nhau về an ninh, kinh tế và văn hóa giữa Trung Quốc và Đông Nam Á, vừa tạo môi trường thuận lợi để hai bên giao lưu, hợp tác cùng phát triển song cũng tiềm ẩn nguy cơ xung đột về lợi ích. Yếu tố láng giềng là một trong những lý do đầu tiên để Trung Quốc đẩy mạnh ngoại giao văn hóa, giáo dục ở khu vực chiến lược này. Trên phương diện lịch sử, nền văn hóa hai bên có nhiều điểm tương đồng, đều thuộc “nền văn minh cầm đũa”, đều chịu ảnh hưởng của Phật giáo. Đặc biệt Khổng giáo có ảnh hưởng lớn tới đời sống tinh thần của các nước Đông Nam Á. Đây là điều kiện hết sức thuận lợi để Trung Quốc phát huy sức mạnh mềm “văn hóa, giáo dục”. Trung Quốc cũng để lại nhiều dấu ấn lịch sử, tạo thuận lợi triển khai chính sách lấy văn hóa, giáo dục làm cơ sở cho tiến trình hợp tác, liên kết đôi bên.

Thứ ba, yêu cầu của chiến lược “Vành đai và con đường (BRI)” mà Trung Quốc đang triển khai cần có sự hỗ trợ của ngoại giao văn hóa, giáo dục. BRI nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường hợp tác trong phát triển nguồn nhân lực, giáo dục - đào tạo và dạy nghề, đồng thời nâng cao năng lực của người dân hai bên để đáp ứng tốt hơn với yêu cầu việc làm trong tương lai nhằm nâng cao chất lượng nguồn lao động, cải thiện sinh kế của họ [5]. Chiến lược “Vành đai và Con đường” của Trung Quốc còn đòi hỏi “sự giao lưu của các nền văn minh để vượt qua rào cản của sự khác biệt, học hỏi lẫn nhau của các nền văn minh để vượt qua xung đột giữa các nền văn minh, thúc đẩy sự hiểu biết, tôn trọng và tin cậy lẫn nhau giữa các quốc gia để xây dựng một cộng đồng chung tương lai cho nhân loại” [6].

3.3. Các nhân tố bên trong

3.3.1. Lợi ích của Trung Quốc trong hợp tác với ASEAN

Thứ nhất, cạnh tranh sức ảnh hưởng với Mỹ và các nước lớn. Sự gia tăng sức hấp dẫn văn hóa sẽ khiến cho các nước khác không thấy Trung Quốc là “một mối đe dọa”. Sự lan tỏa sâu, rộng của văn hóa Trung Hoa sẽ tạo thành một loại quyền lực giúp gia tăng hơn sức cạnh tranh quốc tế, cạnh tranh chiến lược với các nước lớn trong khu vực.

Thứ hai, gia tăng sức mạnh mềm và quảng bá giá trị Trung Quốc. Đối ngoại văn hóa, giáo dục sẽ đóng góp nhiều hơn vào việc nâng cao mức độ mở cửa văn hóa, thúc đẩy sự giao lưu của văn hóa Trung Quốc và nâng cao sức mạnh mềm văn hóa của đất nước.

3.3.2. Lợi ích của ASEAN trong hợp tác với Trung Quốc

Thứ nhất, tranh thủ nguồn lực hỗ trợ từ Trung Quốc để giải quyết các vấn đề văn hoá, giáo dục của mình. Dựa vào sức mạnh của một cường quốc kinh tế của Trung Quốc, lợi dụng tối đa xu hướng “toàn cầu hóa văn hóa” đang diễn ra, việc cung cấp cho ASEAN hàng loạt viện trợ kinh tế đã khiến cho các nước ASEAN có thể giải quyết các vấn đề văn hóa, giáo dục của mình.

Thứ hai, cơ hội để quảng bá giá trị và bản sắc ASEAN đến Trung Quốc và ra thế giới. Việc tăng cường hợp tác văn hoá, giáo dục với Trung Quốc, một mặt đề tập trung phát triển lĩnh vực văn hóa, giáo dục của mình, mặt khác để đẩy nhanh quảng bá các giá trị văn hóa, giáo dục của ASEAN với Trung Quốc nói riêng và thế giới nói chung. Sự gia tăng này sẽ nâng cao sức hấp dẫn về văn hóa, truyền bá sức mạnh mềm văn hóa, nhằm tranh thủ thúc đẩy nhận thức ủng hộ Trung Quốc trong các nước thành viên ASEAN.

4. Mục tiêu chính sách và thực tiễn triển khai hoạt động hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN (2011 – 2020)

4.1. Mục tiêu chính sách

Trung Quốc - ASEAN triển khai kế hoạch hành động 2011 – 2015 và 2016 -2020 nhằm thực hiện các mục tiêu của tuyên bố chung về Quan hệ đối tác Chiến lược ASEAN – Trung Quốc vì một hoà bình và thịnh vượng lâu dài [7] [8]. Trong đó, có lĩnh vực hợp tác văn hóa, giáo dục của Trung Quốc và ASEAN đã được đề cập đến. Một số mục tiêu chính trong chính sách hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc - ASEAN giai đoạn 2011 – 2020 gồm:

4.1.1. Trên lĩnh vực văn hóa

Có thể chia mục tiêu chính sách hợp tác văn hóa giáo dục Trung Quốc - ASEAN giai đoạn 2011- 2020 thành ba mục tiêu chính:

Thứ nhất, quảng bá văn hóa và gia tăng sức mạnh mềm quốc gia. Trong bối cảnh giao lưu văn hóa như hiện nay, mỗi quốc gia đều nhìn thấy được tầm quan trọng trong việc quảng bá văn hóa đến với thế giới, Trung Quốc và các nước ASEAN cũng không ngoại lệ. Cả Trung Quốc và ASEAN đều coi trọng yếu tố văn hóa trong quá trình gia tăng sức mạnh mềm cũng như tạo được tiếng nói, niềm tin trong khu vực cũng như trên thế giới.

Thứ hai, bảo tồn các truyền thống và di sản văn hóa. Hợp tác với các nước láng giềng có chung di sản văn hóa phi vật thể đã trở thành một khía cạnh quan trọng trong việc bảo vệ di sản của Trung Quốc.

Thứ ba, phát triển ngành công nghiệp văn hóa. Không chỉ quảng bá giá trị văn hóa, việc hợp tác văn hóa còn là công cụ hữu ích trong việc phát triển kinh tế. Các sản phẩm văn hóa, như thủ công mỹ nghệ truyền thống, cũng có thể được thương mại hóa và xuất khẩu như một phần của ngành công nghiệp văn hóa sáng tạo.

4.1.2. Trên lĩnh vực giáo dục

Có thể chia mục tiêu chính sách hợp tác giáo dục Trung Quốc - ASEAN giai đoạn 2011- 2020 thành ba mục tiêu chính:

Thứ nhất, trao đổi sinh viên, giảng viên. Việc trao đổi giảng viên và sinh viên giữa các trường đại học ASEAN và Trung Quốc giúp cập nhật các phương pháp giảng dạy và nghiên cứu tiên tiến, đồng thời mở rộng hiểu biết về các vấn đề quốc tế và xuyên văn hóa. Tại hội nghị Lãnh đạo Trung Quốc - ASEAN đã đặt mục tiêu “cả sinh viên ASEAN học tập tại Trung Quốc và sinh viên Trung Quốc học tập tại ASEAN đạt khoảng 100.000 vào năm 2020” [16].

Thứ hai, đào tạo nghề nghiệp và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Hợp tác giáo dục với Trung Quốc đóng một vai trò quan trọng trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại các nước ASEAN, đồng thời mở rộng cơ hội tiếp cận với khoa học kỹ thuật tiên tiến.

Thứ ba, quảng bá ngôn ngữ. Với sự tiếp xúc chặt chẽ ngày càng tăng, việc học ngôn ngữ đã trở nên rất phổ biến ở cả Trung Quốc và các nước ASEAN đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự hiểu biết, liên lạc và hợp tác lẫn nhau giữa Trung Quốc và các nước ASEAN.

4.2. Thực tiễn triển khai hoạt động hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN (2011 – 2020)

4.2.1. Văn hóa

Hợp tác văn hóa giữa Trung Quốc với các đối tác trong ASEAN ngày càng mở rộng và thu được nhiều kết quả tích cực. Tất cả 10 nước thành viên ASEAN đã ký kết các văn kiện hợp tác văn hóa với Trung Quốc, và biên bản ghi nhớ về hợp tác văn hóa giữa ASEAN và Trung Quốc đã được ký kết vào năm 2005 [9]. Kể từ năm 2011, mở rộng không gian đối thoại và hợp tác trong các lĩnh vực công nghiệp văn hóa, sáng tạo nghệ thuật, di sản văn hóa, dịch vụ công cộng, hoạt động lễ hội và giáo dục nghệ thuật.

**Chương trình hợp tác, trao đổi và quảng bá văn hóa*

Thứ nhất, các chương trình lễ hội, sự kiện, triển lãm giao lưu văn hóa giữa hai bên được tổ chức thường xuyên. Năm 2014 được xem là Năm giao lưu văn hóa Trung Quốc - ASEAN. Nhằm chào mừng, Bộ Văn hóa Trung Quốc và các tổ chức văn hóa khác ở Campuchia, Việt Nam, Indonesia và Malaysia đã tổ chức hơn 120 sự kiện để hai bên tiên hành trao đổi văn hóa chuyên sâu. Trong quá trình này, nghệ thuật dân gian truyền thống Trung Quốc, phim ảnh, chương trình truyền hình, các nghệ sĩ nổi tiếng của Trung Quốc và văn hóa các dân tộc thiểu số đều được tiếp cận với các nước ASEAN [10]. Năm 2015, “Triển lãm văn hóa Triển lãm Văn hóa Quốc tế Con đường Tơ lụa 2015” đã được tổ chức với chủ đề “Cùng xây dựng Con đường tơ lụa trên biển của thế kỷ 21, thúc đẩy hợp tác văn hóa Trung Quốc-ASEAN” [11]. Năm 2016, “Trình diễn văn hóa chung ASEAN - Trung Quốc” tại Siem Reap bao gồm các hoạt động giao lưu văn hóa với Hiệp hội hữu nghị nhân dân Bắc Kinh với nước ngoài tại Myanmar và Việt Nam. Cùng năm đó, “Hội chợ Ngày ASEAN - Trung Quốc” kỷ niệm 49 năm thành lập ASEAN và kỷ niệm 25 năm quan hệ đối thoại ASEAN - Trung Quốc cũng được tổ chức [12]. Năm 2019, “Tuần lễ ASEAN 2019” do Trung tâm ASEAN - Hàn Quốc tổ chức tại Seoul, Hàn Quốc [13]. Thông qua hàng loạt các lễ hội văn hóa, nhân dân hai nước đã có cơ hội giao lưu, trao đổi các nét đặc sắc về văn hóa của mình, làm cho nhân dân Trung Quốc và ASEAN có cơ hội tìm hiểu và đánh giá cao lịch sử, truyền thống của nhau hơn. Khi người dân hai bên hiểu nhau hơn qua các hoạt động văn hóa chung như trao đổi nghệ thuật, âm nhạc, điện ảnh và các lễ hội, họ phát triển một sự đồng cảm và tôn trọng sâu sắc hơn đối với sự đa dạng văn hóa của nhau.

Thứ hai, nhằm mục đích thảo luận, thiết lập quan hệ ngoại giao nhân dân, xây dựng cơ chế hợp tác, nền tảng trao đổi, thúc đẩy hợp tác và sự tin cậy, hai bên đã thống nhất tổ chức các hội nghị, hội thảo chung. Như năm 2012, “Hội nghị Bộ trưởng Văn hóa Trung Quốc – ASEAN” lần đầu tiên được tổ chức tại Singapore và sau đó được tổ chức hai năm một lần [14]. Năm 2016, “Hội thảo ASEAN - Trung Quốc về Hợp tác Năng lực Sản xuất Văn hóa 2016” đã được tổ chức tại Thành phố Dongyang, tỉnh Chiết Giang. Các hội nghị, hội thảo đã được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả giữa hai nước, đã tạo ra một kênh để xây dựng sự tin tưởng và hiểu biết lẫn nhau, điều cần thiết cho bất kỳ quan hệ ngoại giao nào [12].

Thứ ba, những hoạt động giao lưu được sinh viên ASEAN hoan nghênh nồng nhiệt và được Đại sứ quán ASEAN tại Bắc Kinh đánh giá cao. Các hoạt động tiêu biểu như “Trại hè Thanh niên ASEAN - Trung Quốc” tài trợ được hỗ trợ bởi Bộ giáo dục Trung Quốc với sự tham gia của 33 sinh viên đến từ ASEAN, Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc; “Giải bóng đá trẻ quốc tế ASEAN - Trung Quốc” do Quỹ Tổng Ching Ling Trung Quốc và Chính phủ nhân dân đồng tài trợ; “Ngày sinh viên ASEAN - Trung Quốc” được tổ chức năm 2016 với 600 người tham dự, ... [12]. Các hoạt động giao lưu đã tạo điều kiện trao đổi và giao tiếp, thúc đẩy tình hữu nghị giữa sinh viên ASEAN và Bản sắc ASEAN, nâng cao nhận thức của công chúng về

văn hóa ASEAN và thúc đẩy ngôn ngữ, nghệ thuật và văn hóa ASEAN.

Thứ tư, trong những năm gần đây, Trung Quốc đã tích cực trau dồi các hình thức mới trong lĩnh vực văn hóa, trao đổi và hợp tác văn hóa với ASEAN đã mở rộng từ biểu diễn nghệ thuật truyền thống sang sáng tạo điện ảnh và truyền hình. Đài Phát thanh Quốc tế Trung Quốc và Đài Phát thanh Đối ngoại Quảng Tây đã phối hợp thành lập Đài “Tiếng nói Vịnh Bắc Bộ” (BBR) hướng ra Đông Nam Á, phát thanh bằng 5 thứ tiếng: Anh, Thái Lan, Việt Nam, Quảng Đông và tiếng Phổ thông Trung Quốc. Hiện Trung Quốc đã nâng cấp “Mạng Văn hóa Trung Quốc” thành một trang web có thẩm quyền trao đổi văn hóa giữa Trung Quốc và nước ngoài - trong đó có các nước ASEAN. Mở tài khoản “Văn hóa Trung Quốc” trên bốn nền tảng mạng xã hội lớn ở nước ngoài như Facebook, Youtube, Instagram, Twitter để mở rộng ảnh hưởng của văn hóa Trung Quốc trên Internet [15]. Tháng 8/2018, Tạp chí Văn học Khoa học Xã hội Trung Quốc đã công bố “Sách Xanh Văn hóa ASEAN - Báo cáo Phát triển Văn hóa ASEAN (2018)” nhằm giới thiệu nền tảng và xu hướng phát triển văn hóa của ASEAN - một trong những câu nói cơ bản được xây dựng để thúc đẩy giao lưu nhân dân [15]. Như vậy, trao đổi và hợp tác giữa Trung Quốc và các nước ASEAN trong lĩnh vực phát thanh, truyền hình ngày càng sâu sắc. Truyền thông văn hóa là một mũi tiến công sắc bén của ngoại giao văn hóa Trung Quốc ở Đông Nam Á, thông qua việc tận dụng các phương tiện thông tin đại chúng để quảng bá văn hóa Trung Hoa.

**Hoạt động bảo tồn di sản văn hóa*

Ngày 29 tháng 8 năm 2012, Hội thảo “Bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể Trung Quốc-ASEAN” được tổ chức nhằm tăng cường sự hiểu biết và hợp tác giữa Trung Quốc với các nước ASEAN trong lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa phi vật thể, tích lũy kinh nghiệm quý báu cho việc thúc đẩy và mở rộng hoạt động bảo vệ di sản văn hóa phi vật thể giữa Trung Quốc và ASEAN trong tương lai. Ngoài ra, tại buổi Hội thảo, “Triển lãm ảnh phúc lợi công cộng Trung Quốc - ASEAN về các tác phẩm tiêu biểu của Dự án Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại” giữa Trung Quốc và ASEAN và các buổi biểu diễn nhỏ về các tác phẩm tiêu biểu của Di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại như Kun Opera và Changxiang Guqin của Mông Cổ cũng được tổ chức [14]. “Triển lãm Kho báu từ các Bảo tàng Quốc gia dọc theo Con đường Tơ lụa” đã khai mạc vào ngày 11 tháng 4 năm 2019. Để giới thiệu sự trao đổi văn hóa và hiểu biết lẫn nhau giữa các quốc gia dọc theo Con đường Tơ lụa, Bảo tàng Quốc gia Trung Quốc đã đồng tổ chức triển lãm này với 12 Bảo tàng Quốc gia và có tổng cộng có 234 (bộ) di vật văn hóa được trưng bày tại Bảo tàng Quốc gia Trung Quốc [13].

4.2.2. Giáo dục

**Chương trình hợp tác giáo dục đại học*

Năm 2016 được ASEAN và Trung Quốc thống nhất là Năm Trao đổi Giáo dục ASEAN - Trung Quốc. Một trong những hoạt động chính của Năm Trao đổi Giáo dục ASEAN - Trung Quốc là Tuần lễ Hợp tác Giáo dục Trung Quốc - ASEAN. Tuần lễ hợp tác giáo dục tập trung vào ba

chủ đề xuyên suốt, đó là (1) trau dồi kỹ năng và tài năng của Thế kỷ 21, (2) giao dịch việc làm và khởi nghiệp cho thanh niên, (3) cải cách và đổi mới giáo dục [16]. Với thành công của “Tuần lễ trao đổi giáo dục Trung Quốc - ASEAN”, hàng loạt trung tâm, cơ sở, liên minh giáo dục và đào tạo như “Liên minh giáo dục và đào tạo Trung Quốc - ASEAN” lần lượt được thành lập, trở thành một nền tảng quan trọng đối với Trung Quốc. Năm 2018, Diễn đàn Hợp tác và Phát triển Giáo dục Đại học Tư nhân ASEAN-Trung Quốc lần thứ 2 được tổ chức đã chính thức ra mắt “Liên minh các cơ sở giáo dục đại học tư thục ASEAN-Trung Quốc” [17]. Năm 2020, Trung Quốc đã thành lập 30 trung tâm giáo dục và đào tạo Trung Quốc - ASEAN cùng với 9 cơ sở giáo dục và đào tạo cấp nhà nước Trung Quốc - ASEAN tại Quảng Tây [18].

Năm 2012, “Diễn đàn giáo dục đại học Malaysia 2012” được tổ chức tại Trung tâm Trung Quốc - ASEAN với 64 trường đại học Trung Quốc và 17 trường đại học Malaysia tham gia [14]. Năm 2017, “Hội nghị Mạng lưới Nghiên cứu Giáo dục Đông Nam Á - Trung Quốc” lần thứ 4 với chủ đề “Đánh giá Giáo dục và Phát triển Giáo viên” được tổ chức để chia sẻ những thực tiễn và chính sách tốt nhất về phát triển và cải cách giáo dục, đồng thời thảo luận về kế hoạch và triển khai hợp tác [19]. Năm 2019, “Đối thoại khu vực Lancang-Mekong - Diễn đàn hợp tác giáo dục” với chủ đề “Được nuôi dưỡng bởi một dòng sông, thành tựu đôi bên cùng có lợi trong kỷ nguyên mới” được khai mạc. Trong cùng năm, “Hội nghị chuyên đề và thảo luận bàn tròn về giáo dục y tế Trung Quốc - ASEAN” quyết định việc thành lập Hiệp hội đại học Trung Quốc - ASEAN về giáo dục, nghiên cứu và chăm sóc sức khỏe y tế. Hơn 100 đại diện của 7 trường đại học đến từ các nước ASEAN bao gồm Campuchia, Indonesia, Myanmar, Singapore, Thái Lan và Việt Nam cũng như hơn chục trường đại học từ Trung Quốc đã tham dự sự kiện [13]. Các diễn đàn, hội nghị, đối thoại và triển lãm đã thiết lập một nền tảng hiệu quả để trao đổi và hợp tác giáo dục giữa các trường đại học Trung Quốc và ASEAN, đáp ứng nhu cầu của cả hai bên nhằm mở rộng hơn nữa hình thức và ý nghĩa hợp tác, các trường đại học có thể trao đổi, thảo luận chuyên sâu, chia sẻ kinh nghiệm thành công, thu thập sự đồng thuận hợp tác, đóng góp trí tuệ và sức lực cho sự phát triển chung của giáo dục đại học của cả hai bên.

Với mục tiêu “di chuyển 100.000 sinh viên vào năm 2020”, để thúc đẩy số lượng sinh viên trao đổi, chính phủ hai nước đã tổ chức nhiều các cuộc thi, các giải thưởng, quỹ học bổng, ... Ví dụ như cuộc thi hùng biện ngoại ngữ dành cho thanh niên Trung Quốc - ASEAN trên “Vành đai và Con đường”, tập trung vào các hạng mục về ngôn ngữ, cụ thể là tiếng Trung, tiếng Anh và các ngôn ngữ không phổ biến của ASEAN (tiếng Indonesia, tiếng Thái và tiếng Việt) [11]. Học bổng Lãnh đạo trẻ ASEAN - Trung Quốc 2020 đã trở thành một trong những dự án sáng tạo hàng đầu trong hợp tác ASEAN - Trung Quốc và đóng vai trò quan trọng như một nền tảng để củng cố trụ cột thứ ba của con người. Trung Quốc sẽ tiếp tục khuyến khích nhiều thanh niên ASEAN xuất sắc hơn đến học tập tại Trung Quốc thông qua Học bổng này. Trung Quốc cũng đã thực hiện Chương trình đào tạo lãnh đạo trẻ Trung Quốc - ASEAN “Nhịp cầu của tương lai”, nhằm

đào tạo 1.000 tài năng trẻ ASEAN tại Trung Quốc [16]. Thống kê từ Bộ giáo dục cho thấy, đến năm 2016, các trường đại học Trung Quốc đã mở toàn bộ ngôn ngữ ASEAN. Trong số đó, Đại học Ngoại ngữ Bắc Kinh đã mở 23 ngôn ngữ chính thức của Liên minh Châu Âu và 10 ngôn ngữ chính thức của các nước ASEAN [20]. Trung Quốc còn thành lập cơ sở giáo dục Hán ngữ và văn hóa Trung Quốc - ASEAN tại Học viện Hán ngữ Khổng Tử, 15 lớp học Khổng Tử và trung tâm văn hóa Trung Quốc tại ASEAN [20].

**Chương trình hợp tác giáo dục nghề nghiệp*

Cả Trung Quốc và các nước thành viên ASEAN đều coi trọng việc phát triển giáo dục nghề nghiệp và hai bên có nhu cầu tăng cường hợp tác, trao đổi về giáo dục nghề nghiệp. Việc thúc đẩy hợp tác và đối tác giáo dục nghề nghiệp ASEAN-Trung Quốc đã trở thành một trong những dự án hàng đầu. Diễn đàn Phát triển Giáo dục Nghề nghiệp Trung Quốc - ASEAN 2020 do Trung tâm Nghiên cứu Giáo dục Nghề nghiệp Trung Quốc - ASEAN tổ chức. Chủ đề của diễn đàn này là “chất lượng, hội nhập, phát triển”. Diễn đàn này thu hút 380 đại biểu đến từ Trung Quốc, Indonesia, Thái Lan, Malaysia, Singapore, Việt Nam, Myanmar, Campuchia, Lào và các nước khác [18].

Trong những năm gần đây, hợp tác giữa Trung Quốc và ASEAN trong lĩnh vực giáo dục không ngừng được tăng cường. Tính đến năm 2020, gần 20 trường dạy nghề ở Quảng Tây hợp tác với doanh nghiệp Trung Quốc và các trường dạy nghề ở các nước ASEAN mở trường, 9 trung tâm đào tạo nhân tài giáo dục nghề nghiệp Trung Quốc-ASEAN đặt trụ sở tại Quảng Tây, tích lũy đào tạo cho các nước ASEAN trong các lĩnh vực kinh tế, y học, nghệ thuật, quản trị và các lĩnh vực khác, có hơn 10.000 nhân tài chuyên môn [16]. Trường đã tổ chức 5 Diễn đàn và Triển lãm chung về giáo dục nghề nghiệp Trung Quốc - ASEAN liên tiếp để xây dựng một nền tảng đối thoại và trao đổi giáo dục nghề nghiệp toàn diện giữa các chính phủ, trường dạy nghề và doanh nghiệp công nghiệp ở Trung Quốc và các nước ASEAN, đồng thời đã hợp tác trong gần 200 dự án giáo dục nghề nghiệp [16]. Ngoài ra, một số tổ chức phát triển giáo dục nghề nghiệp đặc biệt đã được thành lập, chẳng hạn như nhóm nghiên cứu giáo dục nghề nghiệp Trung Quốc - ASEAN, Liên minh giáo dục nghề nghiệp biên giới Trung Quốc - ASEAN và nhóm giáo dục nghề nghiệp vận chuyển đường sắt Trung Quốc-ASEAN, đã hỗ trợ một cách hiệu quả, thúc đẩy sự phát triển giáo dục nghề nghiệp [16].

5. Kết quả và hạn chế hoạt động hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc - ASEAN (2011 - 2020)

5.1. Kết quả

Thứ nhất, thực tiễn triển khai hoạt động hợp tác của Trung Quốc - ASEAN trong lĩnh vực văn hoá, giáo dục đã đạt được mục tiêu nâng cao vị thế, sự ảnh hưởng, và sự hiện diện của Trung Quốc tại khu vực Đông Nam Á nói riêng và châu Á - Thái Bình Dương nói chung. Bằng công cụ ngoại giao văn hoá, ngoại giao giáo dục trải dài trên rất nhiều vấn đề văn hoá, giáo dục trong quan hệ với các quốc gia ASEAN, Trung Quốc đã cân bằng được lợi ích của mình tại khu vực theo hướng hòa bình, hợp tác,

hiệu quả mà không phải sử dụng đến bạo lực, hoặc trừng phạt kinh tế.

Thứ hai, hoạt động hợp tác văn hoá – xã hội của Trung Quốc - ASEAN giúp thúc đẩy hội nhập quốc tế của khu vực. Hoạt động hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc - ASEAN, một mặt, giúp ASEAN tập trung phát triển các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, mặt khác, góp phần đẩy nhanh tiến độ hội nhập quốc tế tại khu vực.

Thứ ba, hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc - ASEAN đã thúc đẩy gia tăng sức mạnh mềm quốc gia. Theo thống kê của Brand Finance về chỉ số sức mạnh mềm toàn cầu, trong đó có Trung Quốc. Theo chỉ số thể hiện, từ năm 2015 đến năm 2020, chỉ số quyền lực mềm của Trung Quốc đã tăng từ 40,58 lên 58,7, điều này đã phần nào thể hiện đúng đắn trong chính sách phát triển hợp tác văn hóa, giáo dục cũng như hiệu quả, ảnh hưởng tích cực trong việc thực thi các hoạt động hợp tác Trung Quốc - ASEAN.

Bảng 1. Chỉ số sức mạnh mềm của Trung Quốc qua các năm [21]

Năm	Chỉ số
2015	40,85
2016	45,07
2017	50,50
2018	51,85
2019	51,25
2020	58,7

Thứ tư, thúc đẩy trao đổi sinh viên đại học và cơ hội nghề nghiệp. Mục tiêu trao đổi sinh viên là một mục tiêu cấp thiết và quan trọng trong hoạt động hợp tác giáo dục Trung Quốc - ASEAN. Tại hội nghị Lãnh đạo Trung Quốc - ASEAN đã đặt mục tiêu “cả sinh viên ASEAN học tập tại Trung Quốc và sinh viên Trung Quốc học tập tại ASEAN đạt khoảng 100.000 vào năm 2020”. Đến cuối năm 2015, đã có 71.101 sinh viên ASEAN đang học tập tại Trung Quốc, với nhu cầu giao lưu, giao lưu ngày càng tăng và ý chí quảng bá văn hóa ASEAN ngày càng mạnh mẽ và số lượng sinh viên Trung Quốc học tập tại các nước ASEAN đạt 124.178 sinh viên [22]. Năm 2017, có 95.000 sinh viên ASEAN học tập tại Trung Quốc, chiếm 19,42% tổng số sinh viên quốc tế tại Trung Quốc, theo thống kê của Bộ Giáo dục Trung Quốc (MOE) [16]. Đến năm 2019, 54,1% sinh viên quốc tế học tập tại Trung Quốc đến từ các quốc gia này [16].

Bảng 2. Số lượng khách du lịch Trung Quốc đến ASEAN [16]

Năm	Số lượng (lượt)
2011	7.320.000
2012	9.280.000
2013	12.650.000
2014	13.060.000
2015	18.600.000
2016	20.340.000
2017	25.280.000
2018	29.120.000
2019	32.280.000
2020	4.000.000

Thứ năm, thu hút khách du lịch của hai khu vực. Đối với ASEAN việc tăng cường giao lưu văn hóa với Trung Quốc cũng là một trong những cơ hội để các quốc gia ASEAN thu hút khách du lịch từ thị trường Trung Quốc. Qua các lễ hội, các chương trình âm nhạc, các bộ phim, truyện ngắn, tiểu thuyết... các quốc gia ASEAN đã thành công thu hút sự quan tâm đông đảo của công chúng ASEAN đến Trung Quốc. Trung Quốc đã trở thành nguồn du khách lớn nhất đối với các nước ASEAN. Tổng số chuyến thăm lẫn nhau năm 2018 là 55 triệu lượt, năm 2019 đã vượt quá 65 triệu lượt và khoảng 4.500 chuyến bay đi lại giữa Trung Quốc và các quốc gia thành viên ASEAN mỗi tuần kết nối 37 thành phố của ASEAN với 52 thành phố của Trung Quốc [16]. Các quốc gia có lượng khách du lịch đến Trung Quốc nhiều nhất theo thứ tự là Myanmar, Việt Nam, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Indonesia. Năm 2018, số lượng khách du lịch từ các nước ASEAN đến Trung Quốc là 25,4 triệu người, tăng khoảng 19,3% so với năm trước đó [16]. Mặt khác, số lượng khách Trung Quốc đến ASEAN cũng tăng qua các năm, riêng năm 2020 giảm mạnh do tác động của đại dịch covid.

Thứ sáu, hợp tác phát triển nền công nghiệp văn hóa. Số liệu thống kê năm 2019 cho thấy, nếu tổng kim ngạch xuất nhập khẩu văn hóa phẩm của Trung Quốc là 111,45 tỷ USD, tăng 8,9% so với cùng kỳ, thì riêng xuất khẩu văn hóa phẩm của Trung Quốc sang ASEAN đã tăng đến 47,4% [15]. Trong 10 năm qua, tính từ năm 2011, Trung Quốc và các nước ASEAN không ngừng tăng cường hợp tác sản xuất truyền hình. Trung Quốc đã dịch và lồng tiếng hơn 70 tác phẩm xuất sắc sang ngôn ngữ của các nước ASEAN, trong đó có các phim tài liệu như “Chiến lược quản lý Trung Quốc của Tập Cận Bình”, “Láng giềng Ping”, “Siêu dự án” và phát sóng chúng trên các kênh truyền hình chính thống ở nhiều nước ASEAN. Trung Quốc đã giới thiệu và phát sóng hơn 160 phim điện ảnh, truyền hình đặc sắc của các nước ASEAN, với hơn 3.300 tập, chiếm hơn 30% tổng số chương trình được phát ra nước ngoài [18].

5.2. Hạn chế

Thứ nhất, trong mối quan hệ hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN, Trung Quốc và ASEAN vẫn chưa có công nhận lẫn nhau về tín chỉ, trình độ học vấn và bằng cấp một cách chưa triệt để. Việc này đã trở thành một hạn chế lớn trong hợp tác quốc tế Trung Quốc – ASEAN [22]. Hiện nay, ASEAN đã thiết lập các hệ thống thông kê trình độ quốc tế khu vực hoặc hệ thống công nhận tín chỉ lẫn nhau như Khung tham chiếu trình độ ASEAN, Hệ thống chuyển đổi tín chỉ đại học ASEAN và Mạng lưới đại học ASEAN để thúc đẩy trao đổi và học tập xuyên biên giới trong khu vực. Tuy nhiên, Trung Quốc vẫn chưa thiết lập khung trình độ quốc gia, khả năng so sánh và chuyển giao của trình độ chuyên môn cũng như kết quả học tập vẫn chưa đủ, vẫn chưa thiết lập khung trình độ hoặc hệ thống chứng chỉ liên quan đến kết nối khu vực trong giáo dục nghề nghiệp, tiêu chuẩn của hai bên khác nhau, khó đạt được sự gắn kết và công nhận lẫn nhau suôn sẻ, gây cản trở cho người học và nhân tài trong Khu vực hợp tác Trung Quốc – ASEAN [22].

Thứ hai, hiện nay, một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự hợp tác sâu rộng hơn nữa giữa giáo dục đại học Trung Quốc và ASEAN là cơ cấu sinh viên nước ngoài mất cân bằng và chênh lệch về trình độ văn hóa, giáo dục. Năm 2011, Trung Quốc có 35 trường đại học trên tổng số 500 trường đại học hàng đầu thế giới được liệt kê vào bảng xếp hạng ARWU. Trong khi đó, ở các quốc gia ASEAN chỉ có 3 trên 500 đại học được xếp hạng, 3 trường thuộc Singapore và Malaysia. Đến năm 2020, Trung Quốc có tới 318 trường trong số 1000 được xếp hạng trong bảng xếp hạng ARWU. Khu vực ASEAN có tăng số lượng trường đạt chuẩn nhưng vẫn rất thấp so với Trung Quốc, có 15 trường trong số 1000 trường được xếp hạng. Quy mô và chất lượng lớn hơn của Trung Quốc, cũng như hệ thống giáo dục đại học phát triển hơn nhiều trong khi hệ thống giáo dục đại học và cơ sở hạ tầng tương đối kém phát triển của Việt Nam khiến việc thúc đẩy hợp tác quốc tế trở nên kém hiệu quả hơn.

Bảng 3. Số lượng các trường khu vực ASEAN đạt chuẩn trong bảng xếp hạng học thuật của ARWU [23]

Quốc gia/Năm	2011	2020
Brunei	0	1
Campuchia	0	0
Indonesia	0	0
Lào	0	0
Malaysia	1	5
Myanmar	0	0
Singapore	2	4
Thái Lan	0	4
Việt Nam	0	1
Philippines	0	0
Tổng	3/500	15/1000

Bảng 4. Số lượng các trường của Trung Quốc đạt chuẩn trong bảng xếp hạng học thuật của ARWU [23]

Năm	Trung Quốc
2011	35/500
2020	318/1000

Thứ ba, hợp tác văn hóa, giáo dục Trung Quốc – ASEAN bị ảnh hưởng bởi sự thiếu hụt về nguồn lực phát triển văn hóa, giáo dục. Từ góc độ các chuyên ngành giáo dục hợp tác, các chuyên ngành hợp tác giáo dục nghề nghiệp giữa Trung Quốc và các nước ASEAN hiện nay có xu hướng tập trung vào nhiều hơn vào đào tạo ngôn ngữ, các chuyên ngành như kinh doanh, dịch vụ du lịch và kế toán, đòi hỏi ít đầu tư hơn, đồng thời các môn học và bối cảnh chuyên ngành cũng tương đối đơn lẻ. Tuy nhiên, không có nhiều dự án được giới thiệu và thiết lập cho các chuyên ngành đang bị thiếu hụt, thậm chí còn có những chỗ trống, ví dụ như thiếu các ngành, chuyên ngành cần thiết gấp cho sự phát triển của địa chất, năng lượng, thương mại quốc tế và các ngành liên quan khác ở các quốc gia dọc theo “Vành đai và Con đường”. Ngoài ra, mô hình hợp tác giáo dục nghề nghiệp Trung Quốc - ASEAN thiếu đổi mới, khái niệm giảng dạy, khung chương trình, lựa chọn sách giáo khoa, phương pháp giảng dạy... thường chỉ được sao

chép, dẫn đến việc giới thiệu không đầy đủ các nguồn lực nước ngoài chất lượng cao [24].

Thứ tư, sự gia tăng khách du lịch Trung Quốc và số lượng người Trung Quốc đang sinh sống tại các nước ASEAN đem lại những nhân tố mới và không xác định đối với ASEAN, các hành vi văn hóa khác nhau đã dẫn tới những tranh chấp giữa người Trung Quốc với người dân bản địa, làm suy yếu sức mạnh “mềm” của Trung Quốc trong khu vực. Mặc dù, Trung Quốc rất nỗ lực thúc đẩy phổ biến Học viện Khổng Tử và Lớp học Khổng Tử tại ASEAN nhưng do những sắc thái mang tính chính trị nhạy cảm nên cho đến nay, về cơ bản các Học viện này chưa đạt được hiệu quả như kỳ vọng. Ngoài ra, một số vấn đề do lịch sử để lại, những vấn đề nhạy cảm về lãnh thổ, sự lấn át về sức mạnh kinh tế, thực trạng về sự tràn lan của hàng giả, các sản phẩm kém chất lượng của Trung Quốc đã và đang khiến một số nước ASEAN vẫn còn dè chừng trong việc tiếp nhận văn hóa Trung Quốc.

6. Kết luận

Hợp tác ASEAN - Trung Quốc được triển khai một cách tích cực trên lĩnh vực văn hóa, giáo dục và đang giúp hai bên tăng cường sự hiểu biết và tin cậy lẫn nhau, thúc đẩy hòa bình và ổn định ở khu vực. Mặc dù, còn nhiều hạn chế và thách thức nhưng có thể nói rằng, hợp tác giữa ASEAN và Trung Quốc đã đạt được những thành tựu tốt đẹp trong 10 năm qua. Cơ chế đối thoại và hợp tác ở các cấp đã được thiết lập, đặt nền tảng vững chắc cho sự tin tưởng về chiến lược giữa hai bên. Các lĩnh vực hợp tác giữa Trung Quốc và ASEAN đi vào chiều sâu, chất lượng hợp tác được nâng cao, phạm vi hợp tác được mở rộng. Việc thiết lập quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện sẽ giúp ASEAN và Trung Quốc mở rộng hợp tác khu vực và thúc đẩy hợp tác toàn diện trong lĩnh vực văn hóa, giáo dục nói riêng và các lĩnh vực khác nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] H. T. T. Oanh and N. Q. Trang, “ASEAN-China relations: Thirty years looking back and looking forward”, *Communist journal*, 2021. [Online]. Available: https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/tin-binh-luan/-/asset_publisher/DLIYi5AJYfZY/content/quan-he-asean-trung-quoc-ba-muoi-nam-nhin-lai-va-huong-toi [Accessed April 2, 2024].
- [2] ACC, “SEAN - China relations (Updated in March, 2020)”, *ASEAN - China Centre*, 2020. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2020-03/4613.html> [Accessed March 4, 2024].
- [3] H. V. Hien and N. V. Thao, *History of international relations 1945 - 1995*. Da Nang: Danang Publishing, 1998.
- [4] L. T. T. Hien, “ASEAN in the US-China strategic competition in Southeast Asia”, *Communist journal*, 2023. [Online]. Available: https://tapchiconsan.org.vn/web/guest/hoat-ong-cua-lanh-ao-ang-nha-nuoc/-/2018/827403/view_content [Accessed February 3, 2024].
- [5] Xinhua, “Joint Communique of the Leaders’ Roundtable of the 2nd Belt and Road Forum for International Cooperation”, *The state council information office, the People’s republic of China*, 2019. [Online]. Available: http://english.scio.gov.cn/BRF2019/2019-04/28/content_74730528.htm [Accessed February 12, 2024].
- [6] Ministry of Education of the People’s Republic of China, “Education Action Plan for the Belt and Road Initiative”, *Xinhua Silk Road Information Service*, 2020. [Online]. Available: <https://en.imsilkroad.com/p/314241.html>. [Accessed March 3, 2024].
- [7] ASEAN Secretary, “Plan of Action to Implement the Joint Declaration on ASEAN-China Strategic Partnership for Peace and

- Prosperity (2011-2015)", *ASEAN Main Portal*, 2012. [Online]. Available: <https://asean.org/plan-of-action-to-implement-the-joint-declaration-on-asean-china-strategic-partnership-for-peace-and-prosperity-2011-2015/>. [Accessed March 4, 2024].
- [8] ASEAN Secretary, "Plan of Action to Implement the Joint Declaration on ASEAN - China Strategic Partnership for Peace and Prosperity (2016-2020)", *ASEAN Main Portal*, 2015. [Online]. Available: <https://www.asean.org/wp-content/uploads/images/2015/November/27th-summit/ASEAN-China%20POA%20%202016-2020.pdf> [Accessed February 2, 2024].
- [9] ASEAN Secretary, "ASEAN-China Memorandum of Understanding on Cultural Cooperation 2005", *ASEAN Main Portal*, 2005. [Online]. Available: <https://asean.org/asean-china-memorandum-of-understanding-on-cultural-cooperation-bangkok/> [Accessed March 4, 2024].
- [10] L. Jianren, "Retrospect and Prospect of China-ASEAN Cooperation 2014" *China-ASEAN Relations journal*, vol. 1, no. 2018, pp. 3-36, 2018. https://doi.org/10.1142/9789813228917_0001.
- [11] ACC, "Annual Report 2015", *ASEAN - China Centre*, 2015. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2015-11/4343.html> [Accessed March 3, 2024].
- [12] ACC, "Annual Report 2016", *ASEAN - China Centre*, November 16, 2017. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2017-11/4344.html> [Accessed March 4, 2024].
- [13] ACC, "Annual Report 2019", *ASEAN - China Centre*, 2020. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/publication/year/2020-07/5002.html>. [Accessed March 11, 2024].
- [14] ACC, "Annual Report 2012", *ASEAN - China Centre*, 2012. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2012-02/4340.html> [Accessed March 2, 2024].
- [15] H. Q. Phu, "China's cultural diplomacy towards Southeast Asia today", *Journal of Southeast Asian Studies*, vol. 2022, no. 2, pp. 44-50, 2022.
- [16] L. H. Anh, "ASEAN - China relations in the field of culture and society", *Journal of Southeast Asian Studies*, vol. 2022, no. 10, pp. 32-39, 2022.
- [17] ACC, "Annual Report 2018", *ASEAN - China Centre*, 2018. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2018-11/4346.html> [Accessed March 10, 2024].
- [18] ACC, "Annual Report 2020", *ASEAN - China Centre*, 2021. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2021-05/7782.html>. [Accessed March 12, 2024].
- [19] ACC, "Annual Report 2017", *ASEAN - China Centre*, 2017. [Online]. Available: <http://www.asean-china-center.org/english/2017-12/4345.html>. [Accessed March 9, 2024].
- [20] N. Yan and M. Xu, "A Study of China-ASEAN Higher Education Exchange & Cooperation in the Background of China-ASEAN Strategic Partnership", *Advances in Economics, Business and Management Research*, vol. 146, no. 2019, pp. 246-251, 2019. [10.2991/aebmr.k.200708.047](https://doi.org/10.2991/aebmr.k.200708.047)
- [21] Brand Finance, "Global Soft Power Index", *Brand Finance Brandirectory*, 2020. [Online]. Available: <https://brandirectory.com/softpower/report> [Accessed January 27, 2024].
- [22] Y. Zhu and S. Kang, "The current situation, problems and countermeasures of the cooperation on higher education between China and ASEAN". *International Journal of Economics, Business and Management Research*, vol. 3, no. 04, pp. 44-54, 2019.
- [23] Shanghai Ranking, "Academic Ranking of World Universities", *Shanghai Ranking*, 2020. [Online]. Available: <http://www.shanghairanking.com/rankings/arwu/2020> [Accessed January 3, 2024].
- [24] H. Diep, D. Wenyong and C. Wei, "China-ASEAN vocational education cooperation in the context of "One Belt, One Road" construction: Causes and paths", *Journal of Science education*, vol. 36, no. 4, pp. 83-89, 2020.